

1991 (Kính Huo Tài liệu)

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4726 /BKHDĐT-TH
V/v hướng dẫn xây dựng KH đầu
tư nguồn NSNN 2013-2015 và
năm 2013, KH đầu tư nguồn TPCP
năm 2013

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2012

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở Trung ương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước;
- Ngân hàng đầu tư PT và Ngân hàng Chính sách XH.

Căn cứ Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư từ NSNN 2013-2015, 2013 và kế hoạch đầu tư từ trái phiếu Chính phủ năm 2013 như sau:

I. VỀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 3 NĂM 2013 - 2015 VÀ NĂM 2013

1. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước năm 2011, 6 tháng đầu năm 2012 và ước thực hiện cả năm 2012

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, các đơn vị sử dụng vốn đầu tư từ NSNN và trái phiếu Chính phủ (dưới đây gọi tắt là các bộ, ngành và địa phương) tổ chức đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước năm 2011, 6 tháng đầu năm 2012 và ước thực hiện cả năm 2012:

(1) Tập trung đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn NSNN và vốn trái phiếu Chính phủ. Những kết quả cụ thể trong việc thực hiện các nguyên tắc bố trí vốn tập trung cho các dự án hoàn thành trước 31 tháng 12 năm 2011; hoàn thành năm 2012; số dự án chuyển tiếp phải giãn hoãn, bố trí vốn đến điểm dừng kỹ thuật. Số dự án chuyển đổi hình thức đầu tư; số dự án khởi công mới. Các kết quả nói trên phải có phân tích, so sánh với năm 2010, 2011.

(2) Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư từ NSNN năm 2011, 6 tháng đầu năm 2012 và ước thực hiện cả năm 2012 theo từng ngành, lĩnh vực và các dự án cụ thể.

(3) Kết quả huy động và sử dụng các nguồn vốn đầu tư khác quản lý qua ngân sách, như: xổ số kiến thiết, một số loại phí,...: năm 2011, 6 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2012.

(4) Những tồn tại, hạn chế trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch đầu tư theo cơ chế mới; giữa yêu cầu quản lý tập trung thống nhất và tạo sự chủ động của các cấp, các ngành và cơ sở quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

(5) Những ý kiến đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế chính sách và tiêu chí phân bổ vốn, cơ chế quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia, các khoản bổ sung có mục tiêu của ngân sách Trung ương cho địa phương.

2. Nguyên tắc xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển nguồn NSNN 3 năm 2013-2015 và năm 2013

Việc xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển từ vốn NSNN trong 3 năm 2013-2015 phải quán triệt các nguyên tắc dưới đây:

(1) Kế hoạch đầu tư 3 năm 2013 - 2015 phải nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu và các định hướng phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2011 - 2015 trong phạm vi cả nước, trong từng ngành, từng lĩnh vực và từng vùng, từng địa phương. Gắn việc xây dựng Kế hoạch đầu tư 3 năm 2013 - 2015 với việc thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế và xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ.

(2) Xác định rõ mục tiêu và các mục tiêu ưu tiên trong kế hoạch đầu tư phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm 2013-2015. Các bộ, ngành, địa phương phải căn cứ vào các mục tiêu và định hướng phát triển chung của cả nước trong 5 năm 2011 - 2015, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư phát triển thuộc NSNN và các nguồn vốn khác giai đoạn 2013-2015; những đặc điểm, điều kiện thực tế trong từng ngành, từng địa phương để xác định mục tiêu và sắp xếp thứ tự ưu tiên trong đầu tư. Trên phạm vi cả nước, trong 3 năm tới tập trung đầu tư nhằm hướng tới thực hiện bước đột phá trong xây dựng cơ sở hạ tầng. Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án quan trọng quốc gia, các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án thuộc lĩnh vực giao thông, thuỷ lợi, phát triển nông nghiệp nông thôn, xây dựng nông thôn mới, mạng lưới điện, phát triển đô thị, phát triển nguồn nhân lực, tạo việc làm, giảm nghèo, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; các vùng

miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa và các vùng khó khăn khác,...

(3) Phải bảo đảm cân đối giữa nhu cầu đầu tư với khả năng bố trí vốn ngân sách nhà nước trong giai đoạn 2013-2015 và khả năng huy động các nguồn vốn nhà nước khác và các nguồn vốn bổ sung của các thành phần kinh tế để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội.

(4) Kế hoạch đầu tư 3 năm 2013 - 2015 phải được xây dựng trên cơ sở cơ cấu lại đầu tư từ NSNN theo hướng tập trung, khắc phục dàn trải, nâng cao hiệu quả đầu tư theo quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ. Thực hiện nguyên tắc tập trung thống nhất trong việc xác định các mục tiêu, định hướng, chính sách và các cân đối lớn trong đầu tư.

- Trong điều kiện nguồn ngân sách nhà nước còn hạn hẹp, cân đối thu chi ngân sách còn nhiều khó khăn, kế hoạch đầu tư 3 năm 2013-2015 cần tập trung vốn cho các dự án hoàn thành trong năm 2012 trở về trước thuộc nhiệm vụ đầu tư từ NSNN nhưng chưa được bố trí đủ vốn; các dự án dự kiến hoàn thành năm 2013; các dự án dự kiến hoàn thành năm 2014-2015 (theo tiến độ trong quyết định đầu tư, khả năng cân đối vốn và khả năng thực hiện 3 năm 2013-2015); các dự án trọng điểm hoàn thành sau năm 2015.

Hạn chế tối đa việc khởi công các dự án mới khi chưa đủ nguồn vốn để hoàn thành các dự án chuyển tiếp. Các dự án khởi công mới trong kế hoạch đầu tư 3 năm 2013 - 2015 phải nằm trong quy hoạch đã được duyệt, thuộc nhiệm vụ ngân sách nhà nước, quyết định phê duyệt dự án và thẩm định nguồn vốn theo đúng quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ. Phải cân nhắc kỹ lưỡng việc bố trí vốn cho các dự án khởi công mới, chỉ bố trí vốn khởi công mới cho các dự án thật sự cấp bách, cấp thiết khi xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách. Không bố trí vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước cho các dự án không thuộc nhiệm vụ chi đầu tư theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

(5) Việc phân bổ vốn thực hiện theo đúng các quy định tại Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011-2015. Bố trí đủ vốn để thu hồi các khoản vốn ứng trước đến thời gian hoàn trả ngân sách nhà nước để giảm gánh nặng nợ cho

ngân sách nhà nước. Việc bố trí vốn phải đảm bảo dự án nhóm C hoàn thành trong 3 năm, nhóm B hoàn thành trong 5 năm.

(6) Bảo đảm tính công bằng, công khai, minh bạch trong việc xây dựng kế hoạch đầu tư 2013-2015. Trong quá trình xây dựng kế hoạch đầu tư phải tổ chức thảo luận lấy ý kiến các cấp, các tổ chức và cộng đồng dân cư có liên quan, tạo sự đồng thuận và phát triển bền vững.

3. Xác định nhu cầu và khả năng cân đối vốn đầu tư phát triển từ NSNN 3 năm 2013-2015 và năm 2013

- Căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2011-2015 cấp quốc gia, ngành, lĩnh vực và địa phương; trên cơ sở tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN năm 2011, 6 tháng đầu năm 2012 và ước thực hiện cả năm 2012; xác định các mục tiêu đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trong các ngành, lĩnh vực.

- Dự kiến nhu cầu vốn đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội 3 năm 2013-2015.

- Xác định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đầu tư 3 năm 2013-2015, gồm:

+ Vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước:

- Dự kiến khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước theo ngành, lĩnh vực và các chương trình bổ sung có mục tiêu tăng bình quân khoảng 10%/năm so với kế hoạch năm trước do Thủ tướng Chính phủ giao.

- Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương: các địa phương dự kiến khả năng tăng nguồn thu trong cân đối của các năm 2013, 2014, 2015 tăng bình quân tối thiểu 14 - 16% so với ước thực hiện năm trước; xác định mức vốn đầu tư trong cân đối của ngân sách địa phương tối thiểu bằng 20% tổng chi cân đối ngân sách địa phương.

+ Dự kiến khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư có tính chất ngân sách nhà nước, như xổ số kiến thiết, các khoản đầu tư từ phí, lệ phí; ODA (phần không đưa vào cân đối NSNN), tín dụng đầu tư nhà nước; các nguồn vốn huy động từ các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thông qua các hình thức thích hợp, như: BOT, BT, PPP, nhà nước và nhân dân cùng làm,....

- Trên cơ sở nhu cầu và khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư trong 3 năm 2013-2015; những đặc điểm, điều kiện thực tế trong từng ngành, từng địa phương để sắp xếp thứ tự ưu tiên trong đầu tư.

4. Xây dựng danh mục và bố trí vốn cho từng dự án trong kế hoạch 3 năm 2013-2015 và năm 2013:

a) Đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách trung ương, bao gồm vốn đầu tư cho các bộ, ngành ở Trung ương, vốn bổ sung có mục tiêu của Ngân sách Trung ương cho các địa phương:

Căn cứ mục tiêu, định hướng, nguyên tắc và khả năng cân đối vốn đầu tư nêu trên, các bộ, ngành, địa phương dự kiến danh mục dự án và mức vốn cho từng dự án cụ thể:

- Bảo đảm bố trí vốn đầu tư tập trung, không dàn trải theo đúng các quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

- Rà soát, dự kiến danh mục dự án chuyển tiếp có trong kế hoạch đầu tư từ NSNN năm 2012; danh mục dự án khởi công mới. Dự kiến tổng mức vốn theo ngành, lĩnh vực, chương trình và mức vốn bố trí cho từng dự án cụ thể.

- Kế hoạch đầu tư 2013-2015 cần tập trung bố trí vốn đầu tư cho các dự án hoàn thành trong năm 2012 trở về trước thuộc nhiệm vụ đầu tư từ NSNN nhưng chưa được bố trí đủ vốn; các dự án dự kiến hoàn thành trước năm 2015 (theo tiến độ trong quyết định đầu tư, khả năng cân đối vốn và khả năng thực hiện giai đoạn 2013-2015); các dự án quan trọng quốc gia, các dự án trọng điểm hoàn thành sau năm 2015; hoàn trả các khoản vốn ứng trước kế hoạch đến hạn. Hạn chế tối đa việc khởi công các dự án mới khi chưa đủ nguồn vốn để hoàn thành các dự án chuyển tiếp.

b) Đối với các dự án sử dụng vốn cân đối ngân sách của địa phương, vốn xổ số kiến thiết và các nguồn vốn có tính chất ngân sách nhà nước

Căn cứ các quy định tại Chỉ thị số 19/CT-TTg, dự kiến khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư từ các nguồn vốn trên và văn bản hướng dẫn này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức rà soát và dự kiến phương án bố trí vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương, vốn xổ số kiến thiết (bao gồm cả danh mục các dự án khởi công mới) 3 năm 2013-2015 và năm 2013 phù hợp với kế hoạch đầu tư trung hạn của địa phương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định theo đúng các nguyên tắc quy định tại điểm 2, mục I văn bản này, bảo đảm bố trí

vốn tập trung và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước.

c) Đối với các dự án sử dụng vốn các chương trình mục tiêu quốc gia

Cơ quan quản lý chương trình chịu trách nhiệm xây dựng mục tiêu, tiêu chí cơ chế, chính sách và hướng dẫn tổ chức, kiểm tra, giám sát thực hiện các chương trình. Thủ tướng Chính phủ giao mục tiêu, nhiệm vụ của từng Chương trình, tổng nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia tại địa phương. Căn cứ vào các mục tiêu, nhiệm vụ đã được thống nhất với cơ quan quản lý Chương trình, địa phương chủ động phân bổ, lồng ghép các nguồn lực thực hiện Chương trình nhưng phải đảm bảo nguyên tắc cam kết thực hiện các đúng mục tiêu, nhiệm vụ được giao. Các cơ quan quản lý chương trình mục tiêu quốc gia có trách nhiệm ban hành văn bản hướng dẫn tiêu chí phân bổ vốn chương trình, hướng dẫn các địa phương xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể thực hiện các chương trình hành năm. Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi về cơ chế tài chính chương trình mục tiêu quốc gia theo hướng thống nhất các quy định về thủ tục thanh quyết toán nhằm đảm bảo các nguồn vốn của các chương trình mục tiêu, dự án được lồng ghép thực hiện trên cùng một địa bàn được thanh quyết toán theo một cơ chế thống nhất.

5. Xử lý đối với các dự án chuyển tiếp không bố trí được kế hoạch vốn ngân sách nhà nước 3 năm 2013-2015

Đối với các dự án đang được đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước, nhưng không bố trí được vốn kế hoạch đầu tư 3 năm 2013-2015 thực hiện phân loại và xử lý như sau:

- Đối với các dự án có khả năng chuyển đổi sang các hình thức đầu tư khác: các bộ, ngành, địa phương đánh giá, phân tích và lập danh mục các dự án có khả năng chuyển đổi sang các hình thức đầu tư khác như: BOT, BT, PPP,...

- Đối với các dự án không thể chuyển đổi được sang các hình thức đầu tư khác, các bộ, ngành và địa phương chủ động huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện hoặc bố trí vốn để thanh toán khối lượng đã thực hiện và thi công đến điểm dừng kỹ thuật hợp lý để phát huy hiệu quả phần vốn đã đầu tư.

II. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VỐN TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ NĂM 2013

1. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ 6 tháng đầu năm và ước thực hiện kế hoạch năm 2012

Các bộ, ngành, các địa phương tổ chức đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư từ vốn trái phiếu Chính phủ năm 2011, 6 tháng đầu năm 2012 và ước thực hiện kế hoạch năm 2012, gồm:

- Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư từ trái phiếu Chính phủ 6 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2012.

- Tình hình huy động các nguồn vốn đầu tư khác năm 2012 để bổ sung cho các dự án sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ chưa được bố trí đủ vốn.

- Tình hình thực hiện và giải ngân các dự án được Thủ tướng Chính phủ cho phép ứng trước vốn trái phiếu Chính phủ nhưng chưa bố trí kế hoạch thu hồi.

- Những kết quả đạt được và các tồn tại hạn chế trong việc thực hiện kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2011 và dự kiến cả năm 2012.

2. Dự kiến kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2013

Trên cơ sở kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012-2015 và năm 2012 đã giao, các bộ và địa phương dự kiến kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2013, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án hoàn thành trước năm 2012, dự kiến hoàn thành năm 2013 thuộc danh mục sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012-2015; hoàn trả các khoản ứng trước vốn trái phiếu Chính phủ theo đúng quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Có thể sử dụng vốn NSNN bố trí để hoàn thành các công trình, dự án sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ nhưng đang phải giãn, hoãn do không đủ vốn mà xét thấy cần thiết.

III. TRIỂN KHAI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ

1. Căn cứ Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2012 về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 và kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm 2013 - 2015 và các quy định tại văn bản hướng dẫn này, tổ chức triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư từ vốn NSNN giai đoạn 2013-2015, kế hoạch đầu tư từ NSNN và trái phiếu Chính phủ năm 2013 gửi báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2 bản), Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước trước ngày 20 tháng 7 năm 2012.

2. Từ ngày 1 tháng 8 năm 2012 đến ngày 20 tháng 8 năm 2012, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tổ chức làm việc với các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về Kế hoạch đầu tư phát triển thuộc nguồn ngân sách

nhà nước 3 năm 2013-2015 và năm 2013; Kế hoạch đầu tư từ trái phiếu Chính phủ năm 2013.

3. Trước ngày 10 tháng 9 năm 2012, căn cứ kết quả thảo luận tại điểm 2 nêu trên, các bộ, ngành và địa phương hoàn chỉnh dự kiến kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước 2013-2015 và năm 2013 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2 bản), Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước trước ngày 10 tháng 9 năm 2012.

4. Trong tháng 8 năm 2012, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp kế hoạch đầu tư từ NSNN giai đoạn 2013-2015, kế hoạch đầu tư từ NSNN và trái phiếu Chính phủ năm 2013 trình Chính phủ trong tháng 9 năm 2012.

5. Trước ngày 15 tháng 10 năm 2012, căn cứ kế hoạch đầu tư phát triển trình Quốc hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo dự kiến mức kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước 3 năm 2013-2015 và năm 2013; kế hoạch đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ năm 2013 cho các bộ, ngành, địa phương.

6. Từ ngày 16 tháng 10 năm 2012 đến ngày 31 tháng 10 năm 2012, các bộ, ngành, địa phương trên cơ sở tổng mức vốn được thông báo dự kiến mức vốn bố trí cụ thể cho từng dự án, gửi báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2 bản), Bộ Tài chính trước ngày 31 tháng 10 năm 2012.

Ngoài báo cáo chính đề nghị báo cáo đầy đủ các nội dung trong các biểu mẫu kèm theo.

Báo cáo gửi bằng văn bản và gửi qua thư điện tử theo địa chỉ thktqd@mpi.gov.vn.

Do việc triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư trong thời gian ngắn, khối lượng công việc nhiều với nhiều nội dung đổi mới, trong quá trình triển khai xây dựng kế hoạch đề nghị các bộ, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ, thường xuyên trao đổi với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để quán triệt và thực hiện đúng Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ NSNN và vốn trái phiếu Chính phủ. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng CP;
- VPCP;
- Các đ/c Lãnh đạo Bộ;
- Sở KH&ĐT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị trong Bộ;
- Lưu: VT, Vụ TH (5 bản).

